

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG PHÚC LỢI  
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI**



# **LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 13**

**Họ và tên giáo viên : Nguyễn Thị Hồng Nhung  
Lớp : 1A2**

**Phó Hiệu trưởng ký duyệt**

**Tổ trưởng chuyên môn ký duyệt**

**Nguyễn Thị Thu Hà**

**Bùi Thị Kim Oanh**

**Năm học 2025 – 2026**

**TUẦN 13** (Từ ngày 1/12- 5/12/2025)

**Lớp: 1A2**

| Thứ/<br>ngày | Buổi<br>học  | Tiết<br>theo<br>TKB | Tiết<br>thứ<br>theo<br>PPCT | Môn<br>(Phân môn) | Tên bài                                                                   | Đồ dùng dạy học  |
|--------------|--------------|---------------------|-----------------------------|-------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------------|
| Hai<br>1/12  | <b>Sáng</b>  | 1                   | 37                          | HĐTN              |                                                                           |                  |
|              |              | 2                   | 145                         | Tiếng Việt        | Bài 56: ep êp ip up (T1)                                                  | BGĐT, Bộ ĐDTV    |
|              |              | 3                   | 146                         | Tiếng Việt        | Bài 56: ep êp ip up (T2)                                                  | BGĐT, vở TV      |
|              |              | 4                   | 37                          | Toán              | Phép trừ trong phạm vi 10(T6)                                             | BGĐT, Bảng nhóm  |
|              | <b>Chiều</b> | 5                   | 13                          | Đạo đức           | Học bài và làm bài đầy đủ                                                 | BGĐT             |
|              |              | 6                   |                             | STEM - R          |                                                                           |                  |
|              |              | 7                   | 13                          | Âm nhạc           | Hát: Chào người bạn mới đến                                               | BGĐT             |
| Ba<br>2/12   | <b>Sáng</b>  | 1                   | 147                         | Tiếng Việt        | Bài 57: anh ênh inh (T1)                                                  | BGĐT, Bộ ĐDTV    |
|              |              | 2                   |                             | Tiếng Anh         | Unit 4: Toys - Lesson 5                                                   |                  |
|              |              | 3                   | 148                         | Tiếng Việt        | Bài 57: anh ênh inh (T2)                                                  | BGĐT, vở TV      |
|              |              | 4                   | 25                          | TNXH              | Con người nơi em sống (T1)                                                | BGĐT             |
|              | <b>Chiều</b> | 5                   | 38                          | HĐTN              | Bài 8: An toàn khi vui chơi (T1)                                          | BGĐT             |
|              |              | 6                   | 149                         | Tiếng Việt        | Luyện tập, thực hành (T1)                                                 | BGĐT             |
|              |              | 7                   |                             | <b>BTKT</b>       | Ôn tập Toán và Tiếng Việt                                                 | BGĐT             |
| Tư<br>3/12   | <b>Sáng</b>  | 1                   | 38                          | Toán              | Bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10(T1)                                  | BGĐT, Bảng nhóm  |
|              |              | 2                   | 25                          | GDTC              | Bài 1: Vận động của đầu, cổ (T2)                                          |                  |
|              |              | 3                   | 150                         | Tiếng Việt        | Bài 58: ach êch ich (T1)                                                  | BGĐT, Bộ ĐDTV    |
|              |              | 4                   | 151                         | Tiếng Việt        | Bài 58: ach êch ich (T2)                                                  | BGĐT, vở TV      |
|              | <b>Chiều</b> | 5                   |                             | HĐTV              | Đọc sách tại thư viện                                                     |                  |
|              |              | 6                   | 152                         | Tiếng Việt        | Luyện tập, thực hành (T2)                                                 | BGĐT             |
|              |              | 7                   |                             | <b>BTKT</b>       | Ôn tập Toán và Tiếng Việt                                                 | BGĐT, vở BT      |
| Năm<br>4/12  | <b>Sáng</b>  | 1                   | 153                         | Tiếng Việt        | Bài 59: ang ăng âng (T1)                                                  | BGĐT             |
|              |              | 2                   |                             | Tiếng Anh         | Unit 4: Toys - Lesson 6                                                   |                  |
|              |              | 3                   | 26                          | GDTC              | Bài 1: Vận động của đầu, cổ (T3)                                          |                  |
|              |              | 4                   | 13                          | Mĩ thuật          | Tiết 1: Lá và cây                                                         |                  |
|              | <b>Chiều</b> | 5                   | 154                         | Tiếng Việt        | Bài 59: ang ăng âng (T2)                                                  | BGĐT, vở TV      |
|              |              | 6                   | 26                          | TNXH              | Con người nơi em sống (T2)                                                | BGĐT             |
|              |              | 7                   |                             | <b>BTKT</b>       | Ôn tập Toán và Tiếng Việt                                                 | BGĐT, vở BT      |
| Sáu<br>5/12  | <b>Sáng</b>  | 1                   |                             | Toán TA           | Unit 3. Addition and subtraction within 10                                |                  |
|              |              | 2                   |                             | Mĩ thuật- TC      | Vẽ hình vuông, hình chữ nhật                                              |                  |
|              |              | 3                   | 155                         | Tiếng Việt        | Bài 60: Ôn tập và kể chuyện (T1)                                          | BGĐT             |
|              |              | 4                   | 156                         | Tiếng Việt        | Bài 60: Ôn tập và kể chuyện (T2)                                          | BGĐT, vở TV      |
|              | <b>Chiều</b> | 5                   | 39                          | Toán              | Bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10(T2)                                  | BGĐT, Bảng nhóm  |
|              |              | 6                   | 39                          | HĐTN              | GDPTNTT - Phòng tránh TNTT do đuối nước. Sơ kết tuần 13. Kế hoạch tuần 14 | BGĐT. Sổ thi đua |
|              |              | 7                   |                             |                   |                                                                           |                  |

- Tổng số lượt sử dụng ĐDDH: ...

- Số lượt sử dụng BGĐT: ...

Ngày 27 tháng 11 năm 2025

**Tổ trưởng**

**Bùi Thị Kim Oanh**